

LỊCH HỌC TẬP

TUẦN SINH HOẠT CÔNG DÂN - SINH VIÊN ĐẦU KHÓA K62, NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Kế hoạch số 1499/KH-ĐHTM-CTSV ngày 22 tháng 06 năm 2026)

Ngày	Thời gian	Nội dung	Hội trường	Đối tượng SV học tập	Phân công giảng dạy	Ghi chú
Chủ nhật 06/9/2026	7h30-9h20	2.1.6	H1	K62C, K62CCI, K62CD	Khoa/Viện	
	9h40-11h30	2.1.6		K62H, K62HHI, K62HT, K62HC	Khoa/Viện	
	7h30 – 9h20	2.1.6	H2	K62QAS, K62QCM, K62AAP	Khoa/Viện	
	9h40 – 11h30	2.1.6		K62T, K62TTI	Khoa/Viện	
	7h30 – 9h20	2.1.6	H3	K62BKS, K62BSI	Khoa/Viện	
	9h40 – 11h30	2.1.6		K62BLH, K62BKI	Khoa/Viện	
	7h30 – 9h20	2.1.6	G204	K62FII	Khoa/Viện	
	9h40 – 11h30	2.1.6		K62F	Khoa/Viện	
	7h30 – 9h20	2.1.6	G404	K62QT	Khoa/Viện	
	9h40 – 11h30	2.1.6		K62QTI	Khoa/Viện	
	7h30 – 9h20	2.1.6	G101	K62V	Khoa/Viện	
	9h40 – 11h30	2.1.6		K62LQ	Khoa/Viện	
	7h30 – 9h20	2.1.6	G102	K62LXI	Khoa/Viện	
	9h40 – 11h30	2.1.6		K62QLP, K62Q	Khoa/Viện	
	7h30 – 9h20	2.1.6	V104	K62LVI	Khoa/Viện	
	9h40 – 11h30	2.1.6		K62VDI	Khoa/Viện	
	7h30 – 9h00	2.1.3&2.1.4	V101	K62DC	Phòng CTSV	
	9h00 – 9h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	9h40-11h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	7h30 – 9h00	2.1.3&2.1.4	V404	K62IK1, K62IK2	Phòng CTSV	
	9h00 – 9h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	9h40-11h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	7h30 – 9h00	2.1.3&2.1.4	V402	K62ISI1, K62ISI2	Phòng CTSV	
	9h00 – 9h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	9h40-11h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	

Ngày	Thời gian	Nội dung	Hội trường	Đối tượng SV học tập	Phân công giảng dạy	Ghi chú
Chủ nhật 06/9/2026	7h30 – 9h00	2.1.3&2.1.4	V103	K62ISI3, K62ISI4	Phòng CTSV	
	9h00 – 9h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	9h40-11h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	7h30 – 9h00	2.1.3&2.1.4	V201	K62I1, K62I2	Phòng CTSV	
	9h00 – 9h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	9h40-11h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	7h30 – 9h20	2.1.5	V202	K62I3, K62I4	Phòng QL Đào tạo	
	9h40 – 10h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	10h00-11h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	7h30 – 9h20	2.1.5	V203	K62S1, K62S2	Phòng QL Đào tạo	
	9h40 – 10h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	10h00-11h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	7h30 – 9h20	2.1.5	V204	K62S3, K62S4	Phòng QL Đào tạo	
	9h40 – 10h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	10h00-11h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	7h30 – 9h20	2.1.5	V301	K62SSI	Phòng QL Đào tạo	
	9h40 – 10h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	9h40-11h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	7h30 – 9h20	2.1.5	V303	K62AI, K62IK3	Phòng QL Đào tạo	
	9h40 – 10h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	10h00-11h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	7h30 – 9h20	2.1.2	V304	K62U1, K62U2	<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	
	9h40 – 11h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	7h30 – 9h20	2.1.1	V501	K62U3, K62U4	Khoa Lý luận chính trị	
	9h40 – 11h30	2.1.2			<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	
	7h30 – 9h00	2.1.3&2.1.4	V403	K62EK1, K62EK2	Phòng CTSV	
	9h00 – 9h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	09h40-11h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	7h30 – 9h20	2.1.5	V401	K62EK3	Phòng QL Đào tạo	
	9h40 – 10h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	10h00-11h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
Chủ nhật 06/9/2026	13h30-15h20	2.1.6	H1	K62E, K62EEI	Khoa/Viện	
	15h40-17h30	2.1.6		K62A, K62AAI	Khoa/Viện	
	13h30-15h20	2.1.6	H2	K62S	Khoa/Viện	
	15h40-17h30	2.1.6		K62EK	Khoa/Viện	
	13h30-15h20	2.1.6	H3	K62I	Khoa/Viện	
	15h40-17h30	2.1.6		K62ISI	Khoa/Viện	

Ngày	Thời gian	Nội dung	Hội trường	Đối tượng SV học tập	Phân công giảng dạy	Ghi chú
Chủ nhật 06/9/2026	13h30-15h20	2.1.6	G204	K62N1, K62N2, K62N3	Khoa/Viện	
	15h40-17h30	2.1.6		K62N4, K62N5	Khoa/Viện	
	13h30-15h20	2.1.6	G404	K62P	Khoa/Viện	
	15h40-17h30	2.1.6		K62IK	Khoa/Viện	
	13h30-15h20	2.1.6	G101	K62AS	Khoa/Viện	
	15h40-17h30	2.1.6		K62DDI	Khoa/Viện	
	13h30-15h20	2.1.6	G102	K62D	Khoa/Viện	
	15h40-17h30	2.1.6		K62DK	Khoa/Viện	
	13h30-15h20	2.1.6	V104	K62DC	Khoa/Viện	
	15h40-17h30	2.1.6		K62DKI	Khoa/Viện	
	13h30-15h20	2.1.6	V103	K62AI	Khoa/Viện	
	15h40-17h30	2.1.6		K62SSI	Khoa/Viện	
	13h30-15h20	2.1.6	V101	K62PQ	Khoa/Viện	
	15h40-17h30	2.1.6		K62PPI	Khoa/Viện	
	13h30-15h20	2.1.6	V201	K62U1, K62U2	Khoa/Viện	
	15h40-17h30	2.1.6		K62U3, K62U4	Khoa/Viện	
	13h30-15h20	2.1.6	V202	K62UUI	Khoa/Viện	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	V203	K62LQ	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	V204	K62LXI1, K62LXI2	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	V301	K62LXI3, K62LXI4	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	V303	K62FII	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	V503	K62BKI, K62BSI	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	13h30-15h20	2.1.5	V401	K62F1, K62F2	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	13h30-15h20	2.1.5	V402	K62F3, K62F4	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	13h30-15h20	2.1.5	V403	K62T	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	

Ngày	Thời gian	Nội dung	Hội trường	Đối tượng SV học tập	Phân công giảng dạy	Ghi chú
Chủ nhật 06/9/2026	13h30-15h20	2.1.5	V404	K62TTI	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	13h30-15h20	2.1.5	V304	K62LVI	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
Thứ 2 07/9/2026	7h30 – 9h20	2.1.2	H1	K62A, K62AAI	<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	
	9h40 – 11h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	7h30 – 9h20	2.1.1	H3	K62AS	Khoa Lý luận chính trị	
	9h40 – 11h30	2.1.2			<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	
	7h30 – 9h20	2.1.1	H2	K62BKS, K62BSI	Khoa Lý luận chính trị	
	9h40 – 11h30	2.1.2			<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	
Thứ 2 07/9/2026	7h30-8h15	2.1.8	Online	K62E, K62D, K62DDI, K62DC, K62DK, K62DKI, K62PQ	Phòng QL Đào tạo và TTCNTT	
	8h30-9h15	2.1.8	Online	K62EEI, K62EK, K62S, K62SSI, K62AI, K62P, K62PPI	Phòng QL Đào tạo và TTCNTT	
	9h30-10h15	2.1.8	Online	K62F, K62FII, K62H, K62HHI, K62HC, K62HT, K62I	Phòng QL Đào tạo và TTCNTT	
	10h30-11h15	2.1.8	Online	K62U, K62UUI, K62QT, K62QTI, K62Q, K62QAS, K62QCM, K62AAP, K62QLP	Phòng QL Đào tạo và TTCNTT	
Thứ 2 07/9/2026	13h30-15h20	2.1.2	H1	K62P, K62PPI, K62PQ K62DKI	<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	
	15h40-17h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	13h30-15h20	2.1.2	H2	K62DK	<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	
	15h40-17h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	13h30-15h20	2.1.1	H3	K62S	Khoa Lý luận chính trị	
	15h40-17h30	2.1.2			<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	
	13h30-15h20	2.1.1	G204	K62SSI, K62AI	Khoa Lý luận chính trị	
	15h40-17h30	2.1.2			<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	
	13h30-14h15	2.1.8	Online	K62LXI, K62LVI, K62C, K62CCI, K62CD, K62T, K62TTI	Phòng QL Đào tạo và TTCNTT	
	14h30-15h15	2.1.8	Online	K62A, K62AAI, K62AS, K62BKS, K62BSI, K62BLH, K62BKI	Phòng QL Đào tạo và TTCNTT	
	15h30-16h15	2.1.8	Online	K62ISI, K62IK, K62N, K62VDI, K62V, K62LQ	Phòng QL Đào tạo và TTCNTT	

Ngày	Thời gian	Nội dung	Hội trường	Đối tượng SV học tập	Phân công giảng dạy	Ghi chú
Thứ 3 08/9/2026	7h30-9h20	2.1.2	H1	K62C, K62CCI, K62CD	Báo cáo viên BTGTW	
	9h40-11h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	7h30 – 9h20	2.1.2	H2	K62T, K62TTI	Báo cáo viên BTGTW	
	9h40 – 11h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	7h30 – 9h20	2.1.1	H3	K62BLH, K62BKI	Khoa Lý luận chính trị	
	9h40 – 11h30	2.1.2			Báo cáo viên BTGTW	
Thứ 3 08/9/2026	13h30-15h20	2.1.2	H1	K62D, K62DDI, K62DC	Báo cáo viên BTGTW	
	15h40-17h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	13h30-15h20	2.1.1	H2	K62LXI	Khoa Lý luận chính trị	
	15h40-17h30	2.1.2			Báo cáo viên BTGTW	
	13h30-15h20	2.1.2	H3	K62E	Báo cáo viên PA03	
	15h40-17h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	13h30-15h20	2.1.1	G204	K62EK	Khoa Lý luận chính trị	
	15h40-17h30	2.1.2			Báo cáo viên PA03	
	13h30-15h20	2.1.5	V501	K62HC	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	V503	K62HT	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
Thứ 4 09/9/2026	7h30-9h20	2.1.2	H1	K62H, K62HHI, K62HC, K62HT	Báo cáo viên BTGTW	
	9h40-11h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	7h30 – 9h20	2.1.2	H2	K62FII, K62LVI	Báo cáo viên BTGTW	
	9h40 – 11h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	7h30 – 9h20	2.1.1	H3	K62F	Khoa Lý luận chính trị	
	9h40 – 11h30	2.1.2			Báo cáo viên BTGTW	
Thứ 4 09/9/2026	13h30-15h20	2.1.2	H1	K62I, K62ISI K62V3	Báo cáo viên BTGTW	
	15h40-17h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	13h30-15h20	2.1.2	H2	K62N5, K62UUI	Báo cáo viên BTGTW	
	15h40-17h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	13h30-15h20	2.1.1	H3	K62N1, K62N2, K62N3, K62N4	Khoa Lý luận chính trị	
	15h40-17h30	2.1.1			Báo cáo viên BTGTW	
	13h30-15h20	2.1.1	V203	K62V1, K62V2	Khoa Lý luận chính trị	
	15h40-17h30	2.1.1			Báo cáo viên BTGTW	
	13h30-15h20	2.1.5	V301	K62A1, K62A2, K62A3	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	13h30-15h20	2.1.5	V303	K62A4, K62A5, K62A6	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	

Ngày	Thời gian	Nội dung	Hội trường	Đối tượng SV học tập	Phân công giảng dạy	Ghi chú
Thứ 4 09/9/2026	13h30-15h20	2.1.5	V304	K62AS	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	V402	K62AAI1, K62AAI2	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	V101	K62AAI3, K62AAI4	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5	V201	K62AAI3, K62AAI4	Phòng QL Đào tạo	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	V104	K62BKS	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7	V202	K62BKS	Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
Thứ 5 10/9/2026	7h30-9h20	2.1.2	H1	K62QT, K62QTI, K62VDI	<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	
	9h40-11h30	2.1.1			Khoa Lý luận chính trị	
	7h30 – 9h20	2.1.5	H3	K62C	Phòng QL Đào tạo	
	9h40 – 10h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	10h00-11h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
Thứ 5 10/9/2026	13h30-15h20	2.1.5	H3	K62CCI	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	13h30-15h20	2.1.5	V201	K62CD	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	P805	K62BLH	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	13h30-15h20	2.1.1	H1	K62Q, K62QAS, K62QCM, K62AAP, K62QLP	Khoa Lý luận chính trị	
	15h40-17h30	2.1.2			<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	
Thứ 6 11/9/2026	7h30 – 9h20	2.1.5	H2	K62DDI, K62DKI	Phòng QL Đào tạo	
	9h40 – 10h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	10h00-11h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	7h30 – 9h00	2.1.3&2.1.4	H3	K62D	Phòng CTSV	
	9h00 – 9h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	9h40-11h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
Thứ 6 11/9/2026	13h30-15h20	2.1.1	H1	K62EEI, K62LQ, K62IK	Khoa Lý luận chính trị	
	15h40-17h30	2.1.3&2.1.4			<i>Báo cáo viên BTGTW</i>	

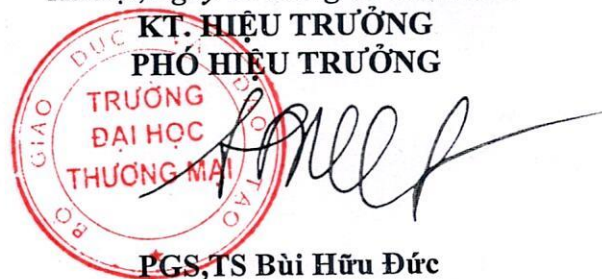
Ngày	Thời gian	Nội dung	Hội trường	Đối tượng SV học tập	Phân công giảng dạy	Ghi chú
Thứ 6 11/9/2026	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	H2	K62H	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	H3	K62E	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	G101	K62UUI	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	13h30-15h20	2.1.5	G102	K62HHI, K62PPI	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	13h30-15h20	2.1.5	G204	K62P, K62PQ	Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
Thứ 7 12/9/2026	7h30 – 9h20	2.1.5	H1	K62N, K62DK	Phòng QL Đào tạo	
	9h40 – 10h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	10h00-11h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	7h30 – 9h20	2.1.5	H2	K62U	Phòng QL Đào tạo	
	9h40 – 10h00	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	10h00-11h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	7h30 – 9h00	2.1.3&2.1.4	H3	K62Q, K62V	Phòng CTSV	
	9h00 – 9h20	2.1.7			Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	9h40-11h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
Thứ 7 12/9/2026	13h30-15h20	2.1.5	H3	K62QAS, K62QCM, K62AAP, K62QLP	Viện Đào tạo quốc tế	
	15h40-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	13h30-15h20	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	
	15h40-16h00	2.1.7	H2	K62QT	Khoa Tiếng Trung Quốc và TTNCĐTKNNN	
	16h00-17h30	2.1.3&2.1.4			Phòng CTSV	
	13h30-15h00	2.1.3&2.1.4	H1	K62QTI, K62VDI, K62EEI	Phòng CTSV	
	15h00-15h20	2.1.7			Khoa Tiếng Trung Quốc, Khoa Tiếng anh và TTNCĐTKNNN	
	15h40-17h30	2.1.5			Phòng QL Đào tạo	

Ghi chú: - Đường link học online: https://bit.ly/tmu_chinhtridaukhoa.

- Sinh viên vào phòng MS Teams đổi tên theo cú pháp: Lớp hành chính - Họ và tên (VD: K62AAI1 - Nguyễn Thành Công)

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các đơn vị phản ánh kịp thời cho Ban Giám hiệu qua phòng CTSV (Đ/c Quỳnh - Trưởng phòng: 0914.234.845, Đ/c Hải - Phó Trưởng phòng: 0913.015.775 hoặc đ/c Đào chuyên viên: 0984952299), TTCNTT: 0989896867 để có phương án xử lý.

Hà Nội, ngày 13 tháng 08 năm 2026

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Bùi Hữu Đức